TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2026/HS-ST
Ngày 12 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Tiền Giang;

Bà Lê Nhật Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Xuân H, sinh ngày 23/12/1999; số Căn cước công dân: 074199XXXXXX; hộ khẩu thường trú: tổ A, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H1 (chết) và bà Đỗ Thị Xuân L, sinh năm 1979; bị cáo chưa có chồng, con; tiền sự: ngày 22/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 13 tháng, theo Quyết định số 56/2023/QĐ-TA, chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc ngày 01/10/2024; bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 08/01/2026 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm

giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại Tạm giam B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/11/2023, Nguyễn Thị Xuân H bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối trong thời hạn 13 tháng, theo Quyết định số 56/2023/QĐ-TA ngày 22/11/2023. Ngày 01/10/2024, Nguyễn Thị Xuân H chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc và được Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận số 1262/CN-CSCNMT.

Ngày 04/01/2026, H đặt xe qua ứng dụng Grab đến quán cà phê không rõ tên thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người tên N (không rõ nhân thân) mua 300.000 đồng ma túy và bộ D sử dụng ma túy giá 50.000 đồng, sau đó đến quán cà phê chòi không rõ tên thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng hết số ma túy mua được. Sau khi sử dụng xong, H vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở ven đường, rồi đón xe đi về nhà.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/01/2026, H đến Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo bị mất giấy tờ. Do H có biểu hiện tâm lý không bình thường, có biểu hiện của người sử dụng ma túy nên Công an phường T tiến hành xét nghiệm nhanh nước tiểu của H. Kết quả xét nghiệm H dương tính chất ma túy Methamphetamine nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trưng cầu giám định đối với mẫu nước tiểu của Nguyễn Thị Xuân H tại Quyết định số A0435/QĐ-CSMT.

Theo Kết luận giám định số 1929/KL-KTHS ngày 15/01/2026, Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Nước tiểu của Nguyễn Thị Xuân H gửi giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

Đối với bộ dụng cụ H sử dụng để đưa ma túy vào cơ thể, sau khi sử dụng H vứt trên đường và không nhớ rõ vị trí nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không có căn cứ để thu hồi vật chứng.

Cáo trạng số 247/CT-VKS.KV17 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo Nguyễn Thị Xuân H không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với xã hội, được lao động và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Xuân H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Xuân H thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 56/2023/QĐ-TA ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh), chấp hành xong cai nghiện bắt buộc ngày 01/10/2024. Theo khoản 2 Điều 40 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 (hiện nay là khoản 2 Điều 42 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025),

bị cáo phải chịu sự quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định. Ngày 04 tháng 01 năm 2026, bị cáo Nguyễn Thị Xuân H mua ma túy của một đối tượng không rõ lai lịch và sử dụng ma túy tại quán cà phê không rõ tên thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Kết luận giám định số 1929/KL-KTHS ngày 15/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Thị Xuân H gửi giám định có thành phần ma túy, loại: Methamphetamine. Như vậy, bị cáo Nguyễn Thị Xuân H sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo Luật Phòng, chống ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Xuân H đã cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Xuân H là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Ma túy đang là hiểm họa chung của nhân loại, tác hại của ma túy không thể lường hết. Hiện nay tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Người phạm tội liên quan đến ma túy sau khi chấp hành xong hình phạt, vẫn tái nghiện, rủ rê, lôi kéo, tổ chức cho nhiều người khác sử dụng ma túy, làm mất an ninh trật tự, làm gia tăng tội phạm, bạo lực, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Hội đồng xét xử cân nhắc vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Đối với đối tượng nam thanh niên (không rõ nhân thân) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Xuân H, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh về điều luật, mức hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo bị kết án nên chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2026.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chữ Cần